

Bản án số: 118/2018/HS-ST

Ngày 13-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận

2. Ông Đỗ Xuân Phi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 26/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang H; tên gọi khác: R. Sinh ngày: 28/6/1989; tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ x phường H, quận C thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang A (s) và bà Nguyễn Thị T (s); gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 11/6/2018 Công an phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm Văn L, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: x đường L, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại số nhà xx đường D, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đội cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê bắt quả tang Trần Quang H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

- Tang vật thu giữ:

+ Thu giữ trong túi quần bên phải của H đang mặc có: 01 gói nylon có kích thước 04cm x 04cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá) được niêm phong, ký hiệu G1;

+ Thu giữ trong túi quần bên trái H đang mặc có: 04 gói nylon trong đó có 01 gói kích thước 04cm x 06cm và 03 gói kích thước 01cm x 03cm, tất cả 04 gói nylon đều chứa tinh thể màu trắng (H khai là ma túy đá) được niêm phong, ký hiệu G2;

+ 02 viên nén hình tròn màu xanh, trên mặt mỗi viên có in hình logo hãng xe Mitsubishi trong túi quần bên trái H đang mặc (H khai là ma túy thuốc lắc) được niêm phong, ký hiệu G3;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 35167005921164, mạng số sim: 0935189434.

+ Số tiền 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng).

- Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại xx đường N phường H, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng không thu giữ gì thêm.

- Theo bản kết luận giám định số 116/GĐ-MT ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

+ Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng G1: 1,983 gam; G2: 2,431 gam.

+ 02 viên nén hình tròn màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng mẫu viên nén G3: 1,102 gam.

Quá điều tra có sở xác định: Thông qua các mối quan hệ ngoài xã hội Trần Quang H biết một người tên Thanh (không rõ lai lịch) tại khu vực chợ Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bán ma túy nên đã mua của Thanh nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 ngày 20/6/2018 một người tên Tý (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy của H, H đồng ý và thống nhất địa điểm giao dịch tại số x đường D, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Sau đó H đến khu vực chợ Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng gặp người tên Thanh và mua của Thanh 01 gói ma túy đá với giá 3.500.000 đồng. Tại đây, H chia gói ma túy đá trên thành 05 gói nhỏ ma túy đá và cất giấu toàn bộ số ma túy trên trong túi quần cùng 02 viên ma túy thuốc lắc của H được một thanh

niên tên Út (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho vào chiều 20/6/2018. H khai nhận số ma túy đá và thuốc lắc nói trên H cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác.

Qua điều tra, Trần Quang H khai nhận nhiều lần mua ma túy đá của Thanh (không rõ lai lịch) mỗi lần mua 3.500.000 đồng, H không nhớ rõ thời gian cụ thể. Sau khi mua ma túy của Thanh, H sử dụng một ít và bán cho Trần Văn T, Phạm Văn L và nhiều người (không rõ lai lịch) mỗi lần H bán ma túy từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Qua khai nhận của H, Cơ quan điều tra đã triệu tập T và L điều tra làm rõ như sau:

- Hiệp bán ma túy đá cho Trần Văn T 02 lần:
 - + Sáng ngày 06/6/2018 H bán cho T 300.000 đồng ma túy đá tại số xx đường N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
 - + Sáng ngày 16/6/2018 H bán cho T 300.000 đồng ma túy đá tại số xx đường N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
- Hiệp bán ma túy đá cho Phạm Văn L 04 lần:
 - + Khoảng 16 giờ 00 ngày 07/6/2018 H bán cho L 300.000 đồng ma túy đá tại số xx đường N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
 - + Khoảng 16 giờ 00 ngày 10/6/2018 H bán cho L 300.000 đồng ma túy đá tại số xx đường N, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
 - + Khoảng 16 giờ 00 ngày 16/6/2018 H bán cho L 300.000 đồng ma túy đá tại đường Âu Cơ, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.
 - + Khoảng 02 giờ 00 ngày 20/6/2018 H bán cho L 300.000 đồng ma túy đá tại đường Trần Văn Ký, thành phố Đà Nẵng.
- Thu giữ của Trần Văn T 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng, thu giữ của Phạm Văn L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Nguyên nhân dẫn đến Trần Quang H phạm tội là do muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy sử dụng cho bản thân H đã mua bán trái phép ma túy.

Qua thử nước tiểu Trần Quang H, Phạm Văn L, Trần Văn T dương tính với ma túy đá.

Vật chứng:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 116/GĐ-MT ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 35167005921164, mang số sim: 0935189434.
- Số tiền 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng).
- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng, số Imei: 352225022471913, gắn sim số: 0975773974.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352007047679872.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại bản cáo trạng số 126/CT- VKSTK ngày 24/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Quang H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang H.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

+ Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quang H từ 09 đến 10 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định đựng trong 01 bì niêm phong 116/GĐ-MT ngày 27/6/2018 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 35167005921164, mạng số sim: 0935189434 của Trần Quang H;

Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng, số Imei: 352225022471913, gán sim số: 0975773974 của Phạm Văn L.

Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352007047679872 của Trần Văn T.

Trả lại cho Trần Quang H số tiền 500.000đ theo biên lai thu tiền số 00797 ngày 25/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Nhưng tiếp tục được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2018.

- Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng; bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện ma túy và để có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 20/6/2018 bị cáo đến khu vực chợ Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng gặp người tên Thanh và mua của Thanh 01 gói ma túy đá với giá 3.500.000 đồng, về chia nhỏ thành 5 gói nhỏ cùng với 02 viên thuốc lắc được người tên Út cho để bán lại cho Tý và người khác kiếm lời nhưng khi chưa bán được thì bị Đội cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Mặc dù bị cáo chưa bán ma túy được cho Tý, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mục đích mua ma túy từ Thanh cùng với 02 viên ma túy thuốc lắc được Út cho là để bán lại cho Tý và người khác nhằm mục đích kiếm lời; ngoài ra trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6 năm 2018 đến ngày 20/6/2018 bị cáo nhiều lần mua ma túy đá của Thanh về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy, cụ thể bán cho Trần Văn T 02 lần, Phạm Văn L 04 lần và nhiều người khác không nhớ rõ; mỗi lần bán với giá 300.000 đồng đến 500.000 đồng. Như vậy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; tại bản kết luận giám định số 116/GĐ-MT ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng G1: 1,983 gam; G2: 2,431 gam. 02 viên nén hình tròn màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu G3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine khối lượng mẫu viên nén G3: 1,102 gam. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Quang H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Quang H đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, trí tuệ của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự xã hội, bị cáo Trần Quang H nhận thức rõ được những tác hại đó nhưng vì lười lao động, muốn có ma túy để sử dụng và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 11/6/2018 đã bị Công an phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 127/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời còn giúp bị cáo đoạn tuyệt với ma túy mặt khác còn là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải và quá trình điều tra bị cáo tự thú khai ra những lần phạm tội trước đó; gia đình bị cáo có công với cách mạng(có ông nội là liệt sỹ) nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo và việc xử lý vật chứng như đã nêu ở phần trên, HĐXX xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Xét hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với chất ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 116/GĐ-MT ngày 27/6/2018 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 35167005921164, gắn sim số: 0935189434 của Trần Quang H dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng, số Imei: 352225022471913, gắn sim số: 0975773974 của Phạm Văn L dùng để liên lạc mua ma túy với H nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352007047679872, gắn sim số 0934772118 của Trần Văn T dùng để liên lạc mua ma túy với H nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 500.000đ là tài sản của bị cáo H, qua điều tra xét thấy không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục được quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2018.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quang H, Trần Văn T, Phạm Văn L, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên Thanh (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Hiệp; đối tượng tên Út (không rõ lai lịch) là người chỉ bị cáo 02 viên ma túy thuốc lắc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20 tháng 6 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn trả sau giám định (được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 116/GĐ-MT ngày 27/6/2018 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 35167005921164, gắn sim số: 0935189434.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng, số Imei: 352225022471913, gắn sim số: 0975773974.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei 352007047679872, gắn sim số 0934772118.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quang H số tiền 500.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 007097 ngày 25/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng), nhưng tiếp tục được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2018.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGGT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

Nguyễn Hữu Khánh